

## Parity

### **Bài 4: Tính chẵn lẻ**

Cho số nguyên không dấu  $N$ . Hãy kiểm tra tính chẵn lẻ của  $N$ . Trong bài toán này **tính chẵn lẻ** của  $N$  là số bit 1 trong biểu diễn nhị phân của  $N$ . Nghĩa là nếu trong biểu diễn nhị phân của  $N$  có chứa một số chẵn các bit 1 thì  $N$  được coi là có tính chẵn, và ngược lại thì  $N$  có tính lẻ.

Ví dụ:  $N = 13_{10} = 1101_2$  nên  $N$  có tính lẻ, còn  $N = 9_{10} = 1001_2$  nên có tính chẵn

#### **Đầu vào**

Dòng đầu tiên của đầu vào chứa số nguyên  $T$  cho biết số bộ dữ liệu cần kiểm tra. Mỗi bộ dữ liệu gồm một dòng chứa số nguyên  $N$ .

#### **Đầu ra**

Ứng với mỗi bộ dữ liệu đầu vào, chương trình của bạn cần in ra một dòng chứa thông báo "*odd*" nếu  $N$  có tính lẻ và "*even*" nếu  $N$  có tính chẵn.

#### **Ràng buộc**

- $1 \leq T \leq 500$ ;  $0 \leq N \leq 10^{12}$

### **Ví dụ**

Đầu vào	Đầu ra
2	odd
13	even
9	